

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẠI TỪ
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 96/2023/QĐST-HNGĐ

Đại Từ, ngày 27 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 44/2023/TLST - HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: Lê Thị Tố N, sinh năm 1992

- Bị đơn: Triệu Văn L, sinh năm 1990

Cùng trú tại: Xóm V, xã Q (nay là Tổ dân phố V, thị trấn Q), huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 357 Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 482 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Tố N và anh Triệu Văn L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ vợ chồng: Chị Lê Thị Tố N và anh Triệu Văn L nhất trí thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao con chung Triệu Quốc B sinh ngày 08/8/2014 và Triệu Quốc A sinh ngày 29/6/2016 cho anh Triệu Văn L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi trừ trường hợp giữa chị Lê Thị Tố N và anh Triệu Văn L có thoả thuận khác hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Chị Lê Thị Tố N được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung mà không bị cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lê Thị Tố N có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con hàng tháng cho anh Trần Văn L số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)/tháng (1.000.000 đồng/tháng/con) cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi trừ trường hợp giữa chị Lê Thị Tố N và anh Trần Văn L có thỏa thuận khác hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 BLDS, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS.

Về tài sản, nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không tranh chấp, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Lê Thị Tố N tự nguyện chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con sung công quỹ nhà nước. Chuyển từ tiền tạm ứng án phí chị Lê Thị Tố N đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Từ - BL số 0004206 ngày 28/02/2023.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đại Từ;
- Chi cục THADS huyện Đại Từ;
- UBND thị trấn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đào Ngọc Hải

